

*

Bảo Lâm, ngày 24 tháng 6 năm 2022

Số 120 BC/HU

BÁO CÁO

Sơ kết 03 năm thực hiện Quy định
số 205-QĐ/TW ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về việc kiểm soát
quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền

Huyện Bảo Lâm có diện tích tự nhiên 146.344 ha; có 14 đơn vị hành chính (13 xã và thị trấn Lộc Thắng) với 108 thôn và 20 tổ dân phố; dân số toàn huyện gần 119.000 người, trong đó có 30% là người đồng bào dân tộc thiểu số với 29 dân tộc anh em cùng sinh sống. Đến ngày 31/5/2022, Đảng bộ huyện Bảo Lâm có 60 tổ chức cơ sở đảng, 16 Đảng bộ cơ sở và 44 chi bộ cơ sở. Có 247 chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở, trong đó có 128 chi bộ thôn và tổ dân phố; 100% thôn, tổ dân phố có chi bộ với tổng số đảng viên là 3.209 đảng viên.

Nhiệm kỳ 2020-2025, tổng số Ủy viên Ban Chấp hành Huyện ủy là 41 đồng chí¹, trong đó: Cấp ủy viên là nữ 07 đồng chí chiếm 17,07%; Cấp ủy viên là người dân tộc thiểu số 04 đồng chí, chiếm 9,75%. Tổng số bí thư cấp ủy cơ sở là 60 đồng chí, trong đó trình độ chuyên môn từ cao đẳng, đại học trở lên chiếm 93%, trình độ lý luận chính trị cao cấp, cử nhân chiếm 57%.

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUY ĐỊNH

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện Quy định số 205-QĐ/TW

Ngay sau khi Bộ Chính trị ban hành Quy định số 205-QĐ/TW về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền, Huyện ủy đã tổ chức quán triệt sâu rộng đến các tổ chức cơ sở Đảng và Đảng viên trong toàn Đảng bộ để nắm bắt và tổ chức thực hiện nghiêm túc.

Việc tổ chức thực hiện số Quy định 205-QĐ/TW của Bộ Chính trị nghiêm túc, bài bản gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Quy định số 101-QĐ/TW ngày 7/6/2012 về “Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên nhất là lãnh đạo chủ chốt các cấp”. Công tác kiểm tra, giám sát của tổ chức đảng đối với việc tu

¹ Thạc sĩ 13 đồng chí, chiếm 31,7% (Đầu nhiệm kỳ 2015-2020: 0%); Đại học 27 đồng chí, chiếm 65,85%; Trung cấp 01 đồng chí, chiếm 2,45% (Đầu nhiệm kỳ 2015-2020 có 03/43 đồng chí, chiếm 6,97%). Về trình độ lý luận chính trị: Cử nhân có 01 đồng chí, chiếm tỷ lệ 2,45%; Cao cấp có 38 đồng chí, chiếm 92,6%; Trung cấp có 02 đồng chí, chiếm 4,8%.

dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh của cán bộ, đảng viên được thực hiện tương đối tốt, góp phần xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Ban Thường vụ Huyện ủy Bảo Lâm đã ban hành Kế hoạch số 48-KH/HU ngày 25/3/2022 về Thực hiện Quy định số 205-QĐ/TW của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền. Theo đó Ban Thường vụ Huyện ủy đã yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị tổ chức nghiên cứu và quán triệt nghiêm túc, sâu sắc Quy định số 205-QĐ/TW ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 30-KH/TU ngày 22/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Nhằm nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, người đứng đầu về tầm quan trọng và sự cần thiết phải kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền. Qua đó nắm vững nhiệm vụ, trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện Quy định số 205-QĐ/TW; nâng cao ý thức trách nhiệm, tự phê bình và phê bình trong công tác cán bộ, khắc phục việc nể nang, né tránh, ngại va chạm hoặc lợi dụng để thực hiện ý đồ cá nhân trong công tác cán bộ; tạo môi trường tích cực cho cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

2. Kết quả đạt được

2.1. Về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ

Sau 03 năm triển khai thực hiện Quy định số 205-QĐ/TW của Bộ Chính trị đã đạt được một số kết quả tích cực. Việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ được thực hiện chặt chẽ hơn theo các nguyên tắc, quy định, quy chế, quy trình về công tác cán bộ. Công tác nhân sự Đại hội Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2020 - 2025, nhân sự đại biểu HĐND huyện và các chức danh lãnh đạo chủ chốt chính quyền huyện nhiệm kỳ 2021 - 2026 được cấp ủy huyện chỉ đạo chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy trình, bảo đảm công khai, minh bạch, dân chủ, khách quan. Huyện ủy đã chủ động khắc phục những hạn chế, thiếu sót trong công tác cán bộ qua tự rà soát, tự kiểm tra và qua kiến nghị theo kết luận của đoàn kiểm tra, làm việc của Trung ương, tỉnh. Quy trình thực hiện việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý đã bám sát các quy định, hướng dẫn của cấp trên; công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại được thực hiện khoa học, nghiêm túc.

Huyện ủy Bảo Lâm đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả công tác tổ chức, cán bộ. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung kịp thời các văn bản về công tác cán bộ; thực hiện nghiêm Quy định về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện các khâu trong công tác cán bộ; xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu; kịp thời khắc phục, chấn chỉnh những hạn chế, bất cập, ngăn chặn những tiêu cực trong công tác cán bộ.

Ban Thường vụ Huyện ủy đã thực hiện nghiêm quy trình công tác cán bộ; không quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức

không đảm bảo tiêu chí, tiêu chuẩn theo quy định. Thực hiện chặt chẽ, đúng quy định về lựa chọn, tuyển dụng, bảo đảm chất lượng theo vị trí việc làm, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Kiểm soát chặt chẽ, sàng lọc kỹ, kịp thời thay thế những cán bộ, đảng viên năng lực hạn chế, uy tín thấp, không đủ sức khỏe, có sai phạm, không chờ đến hết nhiệm kỳ, hết thời hạn bổ nhiệm, đến tuổi nghỉ hưu.

Huyện ủy Bảo Lâm đã chỉ đạo UBND huyện xây dựng kế hoạch và đang triển khai thực hiện việc điều chuyển, chuyển đổi vị trí, bố trí vị trí công tác khác đối với những người thuộc Điểm 5, 6, Điều 3, phần II của Quy định số 205-QĐ/TW và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20/11/2018.

Nhằm đẩy mạnh thực hiện Quy định số 205- QĐ/TW, Ban Thường vụ Huyện ủy đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tiếp tục rà soát, phát hiện và khắc phục những tồn tại, hạn chế, thiếu sót trong công tác cán bộ. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương; kiên quyết thu hồi, hủy bỏ các quyết định không đúng về công tác cán bộ; chỉ đạo kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm quy định, quy chế trong công tác cán bộ (*gồm các tập thể, cá nhân có thẩm quyền quyết định, có chức năng tham mưu, đề xuất, thẩm định, thẩm tra nhân sự*). Mở rộng, phát huy dân chủ trong công tác cán bộ, tăng cường cơ chế cung cấp, trao đổi thông tin, chất vấn, phản biện xã hội và giải trình khi có yêu cầu trong công tác cán bộ; đánh giá thực chất nhân sự được giới thiệu bầu cử, bổ nhiệm và giới thiệu ứng cử.

2.2. Về chống chạy chức, chạy quyền

Ban Thường vụ Huyện ủy Bảo Lâm đã chỉ đạo thực hiện các biện pháp nhằm tăng cường ý thức trách nhiệm tự phê bình và phê bình của tập thể, cá nhân cán bộ, đảng viên; chủ động nhận biết rõ về các hành vi chạy chức, chạy quyền, hành vi bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền. Đề cao vai trò, trách nhiệm nêu gương của tập thể lãnh đạo, nhất là người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng; nâng cao tính tự giác, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong việc chống chạy chức, chạy quyền và bao che, tiếp tay cho hành vi chạy chức, chạy quyền; đồng thời gắn với các nội dung cam kết tu dưỡng, phấn đấu, rèn luyện hàng năm. Bảo đảm dân chủ, công khai, khách quan, minh bạch trong công tác cán bộ. Tập trung thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.

Đồng thời tiếp tục củng cố, kiện toàn, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ tham mưu về công tác cán bộ. Không bố trí làm công tác tham mưu, nghiệp vụ về tổ chức, kiểm tra, thanh tra đối với cán bộ, đảng viên, công chức bị xử lý kỷ luật do vi phạm Quy định số 205-QĐ/TW. Hàng năm đưa nội dung chống chạy chức, chạy quyền trong công tác cán bộ vào kiểm điểm đánh giá, xếp loại cuối năm.

Ban Thường vụ Huyện ủy thường xuyên chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức Đảng, tập thể lãnh đạo quản lý và người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phát hiện, tiếp nhận thông tin liên

quan đến hành vi chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay cho hành vi chạy chức, chạy quyền và xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý; cung cấp thông tin và thực hiện yêu cầu của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền trong quá trình kiểm tra, xử lý hành vi chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền ở cơ quan, đơn vị mình. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Bảo vệ và khen thưởng kịp thời những cá nhân phát hiện, phản ánh, tố cáo đúng các trường hợp tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, các hành vi chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền; đồng thời, xử lý nghiêm những người cung cấp thông tin, tố cáo sai sự thật làm ảnh hưởng uy tín người khác

Trong thời gian vừa qua Huyện ủy Bảo Lâm đã làm tốt công tác nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng và các tổ chức trong hệ thống chính trị; thực hiện toàn diện các nhiệm vụ do Điều lệ Đảng quy định. Đồng thời phát huy mạnh mẽ vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân huyện và cấp xã. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân. Xác minh, xử lý kịp thời, hiệu quả, hợp lý thông tin phản ánh từ các tổ chức, cá nhân và phương tiện thông tin đại chúng.

Qua 03 năm triển khai thực hiện Quy định số 205-QĐ/TW, huyện Bảo Lâm chưa phát hiện trường hợp nào có hành vi chạy chức, chạy quyền hoặc tiếp tay, bao che cho hành vi chạy chức, chạy quyền.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm và nguyên nhân:

Qua 03 năm tích cực tổ chức thực hiện Quy định số 205-QĐ/TW của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền trong toàn Đảng bộ Huyện Bảo Lâm đã đạt nhiều kết quả tích cực. Từ đó góp phần đề cao lòng tự trọng, hình thành văn hóa liêm chính, công minh trong công tác cán bộ. Bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình trong công tác cán bộ được xác định là một trong những trọng tâm đột phá trước yêu cầu mới hiện nay. Bảo đảm công tác cán bộ thực sự dân chủ, công khai, minh bạch; phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng lạm quyền, lộng quyền, lợi dụng hoặc buông lỏng quyền lực trong công tác cán bộ; tạo chuyển biến mạnh mẽ trong công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ; xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; góp phần xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đội ngũ đảng viên.

2. Hạn chế, bất cập và nguyên nhân:

- Ở một số địa phương, cơ quan, đơn vị, việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức quán triệt và thực hiện một số nghị quyết còn chậm, chưa quyết liệt, hiệu quả.

- Việc thực hiện các nguyên tắc tổ chức, hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ ở một số tổ chức đảng còn chưa nghiêm, thậm chí có biểu hiện vi phạm theo từng mức độ khác nhau.

- Cơ chế kiểm soát quyền lực chưa được tối ưu hóa làm cho quyền lực dễ bị lợi dụng, tình trạng “chạy chức, chạy quyền” có cơ hội nảy sinh và diễn biến phức tạp.

- Việc phân công, phân cấp, phân quyền có nơi, có lúc chưa gắn với ràng buộc trách nhiệm.

- Công tác kiểm tra, giám sát chưa có giải pháp hữu hiệu để kịp thời giải quyết triệt để những tiêu cực trong công tác cán bộ; một số chế tài xử lý khi có hành vi lạm quyền, lạm quyền, lợi dụng quyền lực trong công tác cán bộ còn thiếu cụ thể và mạnh mẽ, nên chưa phát huy tác dụng ngăn chặn, răn đe.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ THỜI GIAN TỚI, ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị căn cứ vào Quy định số 205-QĐ/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với đặc điểm, tình hình của địa phương, cơ quan, đơn vị; tổ chức quán triệt và cụ thể hóa theo thẩm quyền; nội dung phải cụ thể, rõ ràng, khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, có phân công trách nhiệm, có thời gian thực hiện.

2. Tiếp tục kiểm tra, giám sát việc tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị; kịp thời chỉ đạo, chấn chỉnh những nơi làm chưa tốt để thực hiện nghiêm Quy định của Trung ương và Kế hoạch của Tỉnh ủy, Huyện ủy.

3. Tiếp tục Tăng cường ý thức trách nhiệm tự phê bình và phê bình của tập thể, cá nhân cán bộ, đảng viên; chủ động nhận biết rõ về các hành vi chạy chức, chạy quyền, hành vi bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền. Đề cao vai trò, trách nhiệm nêu gương của tập thể lãnh đạo, nhất là người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng; nâng cao tính tự giác, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong việc chống chạy chức, chạy quyền và bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền; đồng thời gắn với các nội dung cam kết tu dưỡng, phấn đấu, rèn luyện hàng năm. Bảo đảm dân chủ, công khai, khách quan, minh bạch trong công tác cán bộ. Tập trung thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.

4. Đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức về sự cần thiết phải kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền.

5. Thực hiện nghiêm quy trình về công tác cán bộ; không quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức không đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định. Thực hiện chặt chẽ, đúng quy định về lựa chọn, tuyển dụng, bảo đảm chất lượng theo vị trí việc làm, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Kiểm soát chặt chẽ, sàng lọc kỹ, kịp thời thay thế những cán bộ, đảng viên năng lực hạn chế,

uy tín thấp, không đủ sức khỏe, có sai phạm, không chờ đến hết nhiệm kỳ, hết thời hạn bổ nhiệm, đến tuổi nghỉ hưu.

6. Xây dựng kế hoạch điều chuyển, chuyển đổi vị trí, bố trí vị trí công tác khác đối với những người thuộc Điểm 5, 6, Điều 3, phần II của Quy định số 205-QĐ/TW và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20/11/2018 (*thực hiện trong quý II năm 2022 và hàng năm*).

7. Tiếp tục củng cố, kiện toàn, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ tham mưu về công tác cán bộ. Không bố trí làm công tác tham mưu, nghiệp vụ về tổ chức, kiểm tra, thanh tra đối với cán bộ, đảng viên, công chức bị xử lý kỷ luật do vi phạm Quy định số 205-QĐ/TW. Hàng năm đưa nội dung chống chạy chức, chạy quyền trong công tác cán bộ vào kiểm điểm đánh giá, xếp loại cuối năm.

8. Thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, đơn vị theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

9. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng và các tổ chức trong hệ thống chính trị đối với công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; thực hiện toàn diện các nhiệm vụ do Điều lệ Đảng quy định.

10. Phát huy vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân huyện và cấp xã. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân. Xác minh, xử lý kịp thời, hiệu quả, hợp lý thông tin phản ánh từ các tổ chức, cá nhân và phương tiện thông tin đại chúng.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo),
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (báo cáo),
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy,
- Các tổ chức cơ sở đảng,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ





ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
HUYỆN ỦY BẢO LÂM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bảo Lâm, ngày 15 tháng 6 năm 2022

THỐNG KÊ

Một số kết quả kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ
(Tính từ 23/9/2019 đến 30/5/2022)

Biểu 1B

TT	Chủ thể và nội dung kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ	Tổng số	Trong đó			
			Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
1	2	3	4	5	6	7
I	Việc cụ thể hóa Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền					
1	Quy chế làm việc số 01-QC/HU ngày 06/11/2020 của Ban chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy Bảo Lâm khoá VI, nhiệm kỳ 2020-2025					
2	Quy định số 03-QĐ/HU ngày 12/9/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy Về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử					
3	Kế hoạch số 48-KH/HU ngày 25/3/2022 về Thực hiện Quy định số 205-QĐ/TW của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền					
4	Quy định số 04-QĐ/HU ngày 03/6/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy Về công tác quy hoạch cán bộ					
5	Hướng dẫn 03-HD/BTCHU ngày 03/6/2022 của Ban Tổ chức Huyện ủy Về một số nội dung cụ thể về công tác quy hoạch cán bộ					
II	Đối với cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo địa phương, cơ quan, đơn vị					
1	Rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành theo thẩm quyền các quy định, quy chế về công tác cán bộ (*)					

TT	Chủ thể và nội dung kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ	Tổng số	Trong đó			
			Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
2	Tổ chức kiểm tra, giám sát chuyên đề về công tác cán bộ đối với các cơ quan tham mưu, giúp việc, các cơ quan cấp dưới và cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý trong thực hiện nhiệm vụ về công tác cán bộ (<i>Số cuộc</i>)	1				1
3	Chỉ đạo điều động, chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ được phân công làm công tác nhân sự hoặc theo dõi công tác cán bộ tại một địa bàn, lĩnh vực đã đảm nhiệm công việc 5 năm liên tiếp hoặc cấp ủy, lãnh đạo thấy cần thiết (<i>Số cán bộ được điều động, chuyển đổi</i>)					
4	Phát hiện các trường hợp bố trí những người có quan hệ gia đình cùng đảm nhiệm các chức danh liên quan tại khoản 6 Điều 3 Quy định số 205-QĐ/TW					
	<i>Trong đó cùng đảm nhiệm các chức danh: - Bí thư, phó bí thư, trưởng ban tổ chức, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cùng cấp ủy</i>					
	<i>- Chủ tịch ủy ban nhân dân và người đứng đầu cơ quan nội vụ, thanh tra cùng cấp ở một địa phương</i>					
	<i>- Thành viên trong cùng ban cán sự đảng, đảng đoàn</i>					
	<i>- Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu trong cùng địa phương, cơ quan, đơn vị</i>					
III	Đối với thành viên cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo địa phương, cơ quan, đơn vị					
1	Số trường hợp bị phát hiện cung cấp hoặc tiết lộ thông tin, tài liệu, hồ sơ cán bộ, đảng viên cho tổ chức và cá nhân không có thẩm quyền, trách nhiệm					
	<i>Trong đó: Đã bị xử lý</i>					
2	Số trường hợp bị phát hiện để người nhà, người thân lợi dụng chức vụ, quyền hạn, uy tín để thao túng, can thiệp công tác cán bộ					

TT	Chủ thể và nội dung kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ	Tổng số	Trong đó			
			Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
	<i>Trong đó: Đã bị xử lý</i>					
3	Số trường hợp bị phát hiện gặp gỡ, tiếp xúc, trao đổi với nhân sự trái quy định trong quá trình thực hiện công tác cán bộ					
	<i>Trong đó: Đã bị xử lý</i>					
IV	Đối với người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, địa phương, cơ quan, đơn vị					
1	Số trường hợp người đứng đầu bị phát hiện đã có thông báo nghỉ hưu, chờ hưu vẫn thực hiện quy trình công tác cán bộ mà không báo cáo bằng văn bản và được cấp trên trực tiếp đồng ý					
	<i>Trong đó: Đã bị xử lý</i>					
V	Đối với người đứng đầu các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện công tác cán bộ ở các cấp					
1	Chỉ đạo tổ chức kiểm tra, giám sát đối với cán bộ được giao làm công tác cán bộ thuộc cơ quan, đơn vị mình (số cuộc)					
	<i>Trong đó: Số trường hợp vi phạm bị phát hiện</i>					
2	Số trường hợp người đứng đầu các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện công tác cán bộ ở các cấp vi phạm trong đề xuất, nhân xét, đánh giá, thẩm định nhân sự, hồ sơ nhân sự	1				1
	<i>Trong đó: Số trường hợp vi phạm bị phát hiện</i>	1				1
VI	Đối với cán bộ tham mưu, đề xuất					
	Số vụ việc được cán bộ tham mưu, đề xuất phát hiện, báo cáo cấp có thẩm quyền những dấu hiệu tiêu cực, sai phạm trong công tác cán bộ ở địa bàn, lĩnh vực được phân công theo dõi và kiến nghị xử lý					
VII	Đối với nhân sự					

TT	Chủ thể và nội dung kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ	Tổng số	Trong đó			
			Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
	Số trường hợp tự giác không ứng cử, không nhận đề cử, quy hoạch, bổ nhiệm, phong, thăng, cấp bậc hàm, khen thưởng, chế độ, chính sách khi thấy mình không đủ tiêu chuẩn, điều kiện					

(*) Lập phụ lục các quy chế, quy định về công tác cán bộ được rà soát, bổ sung, ban hành trong các năm từ 2019 - 2022